

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 11- 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mậu Hiệu và bà Trương Thị Xê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 26/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 27/4/2021 đối với bị cáo: Đặng Ngọc C; sinh ngày: 13/01/1999 tại xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Xóm 6, thôn Đ, xã P, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc C, sinh năm 1972 và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/02/2021 cho đến nay, có mặt.

+ *Bị hại:*

Anh Đinh Văn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 20/2, Lữ Gia, phường 9, thành phố Đ, tỉnh L, vắng mặt.

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Lê Thị T, sinh 2001, nơi cư trú: Thôn U, xã L, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 3/2020, Đặng Ngọc C lập tài khoản mạng xã hội Facebook tên “T” để bán hàng online. C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S2, màn hình cảm ứng bên trong có lắp sim số 0383.668.009, kết nối internet để truy cập vào các trang thương mại điện tử như Lazada, Sendo để tìm hiểu tải thông tin về thiết bị âm thanh, rồi đăng thông tin bán hàng trên mạng xã hội Facebook. Ai có nhu cầu mua thì liên lạc với C rồi chuyển trước tiền cọc, C đặt mua hàng trên trang thương mại điện tử, rồi điền thông tin khách hàng để trang thương mại điện tử chuyển hàng trực tiếp cho họ. Nếu khách hàng chuyển đủ số

tiền mua sản phẩm cho C, C sẽ thanh toán với trang thương mại điện tử qua tài khoản Ngân hàng, sau đó trang thương mại điện tử sẽ giao hàng cho khách.

Ngày 10/5/2020, C sử dụng tài khoản “T” đăng bán 02 cục đẩy công suất âm thanh (Power Amplifier) lên nhóm bán hàng công khai trên Facebook “chợ âm thanh” đây là ảnh Chung sưu tầm trên Internet, không có sản phẩm thực sự.

Ngày 11/5/2020, anh Đinh Văn Hở Số 20/2, Lữ Gia, phường 9, thành phố Đ, tỉnh L sử dụng tài khoản Facebook “H” nhắn tin với C qua tài khoản “T” bằng ứng dụng Messenger hỏi mua 2 cục đẩy như hình mà C đăng bán. C nói giá bán mỗi cục 2.700.000 đồng. Tổng 02 cục đẩy là 5.400.000 đồng, hai bên thống nhất anh H thanh toán tiền trước bằng hình thức chuyển khoản, C sẽ gửi sản phẩm theo đường bưu điện. C mượn tài khoản số 0311000741932 của chị Lê Thị T (người yêu của C) tại Ngân hàng Vietcombank và gửi cho anh H. Sau khi mượn tài khoản của chị T, C đến Ngân hàng Vietcombank đăng ký Smart Banking bằng số điện thoại của C. Cùng ngày anh H sử dụng tài khoản số 5400205366540 của chị Nguyễn Thị H (vợ anh H) tại Ngân hàng Agribank rồi chuyển khoản số tiền 5.400.000 đồng cho C qua tài khoản của chị Lê Thị T.

Sau khi biết anh H chuyển tiền, C sử dụng ứng dụng Smart Banking chuyển tiền từ tài khoản Vietcombank của chị T sang tài khoản số 103868230642 của C tại Ngân hàng Vietinbank. Sau đó C tìm kiếm sản phẩm như đã đăng bán nhưng không có. Do không nhận được sản phẩm như thỏa thuận, anh H nhắn tin hỏi C thì C hứa hẹn sẽ chuyển hàng và còn chụp vận đơn sưu tầm trên mạng để lừa dối anh H. Khi anh H đòi lại tiền C hứa sẽ chuyển tiền trả lại cho anh H nhưng C không chuyển mà còn khóa tài khoản Facebook, vứt sim điện thoại chiếm đoạt số tiền 5.400.000 đồng của anh H rồi tiêu xài hết.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại 5.400.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSNDLT 06/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố Đặng Ngọc C về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 290; các điểm b, h, i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Ngọc C từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Đặng Ngọc C.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại 5.400.000 đồng nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc C khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Bị cáo khai đã có hành vi lập tài khoản mạng xã hội Facebook tên “T” để bán hàng online. C sử dụng tài khoản “T” đăng bán 02 cục đẩy công suất âm thanh (Power Amplifier) lên nhóm bán hàng công khai trên Facebook “chợ âm thanh” đây là ảnh C sưu tầm trên Internet, không có sản phẩm thực sự.

Ngày 11/5/2020, anh Đinh Văn H ở Số 20/2, Lữ Gia, phường 9, thành phố Đ, tỉnh L sử dụng tài khoản Facebook “H” nhắn tin với C qua tài khoản “T” bằng ứng dụng Messenger hỏi mua 2 cục đẩy như hình mà C đăng bán. C nói giá 02 cục đẩy là 5.400.000 đồng, C và anh H thống nhất thanh toán tiền trước bằng hình thức chuyển khoản, C sẽ gửi sản phẩm theo đường bưu điện. Sau khi anh H chuyển tiền, C sử dụng ứng dụng Smart Banking chuyển tiền từ tài khoản Vietcombank của chị T sang tài khoản số 103868230642 của C tại Ngân hàng Vietinbank. Khi anh H nhắn tin hỏi chung thì C hứa hẹn sẽ chuyển hàng và còn chụp vận đơn sưu tầm trên mạng để lừa dối anh H. Khi anh H đòi lại tiền C hứa sẽ chuyển tiền trả lại cho anh H nhưng C không chuyển mà còn khóa tài khoản Facebook, rút sim điện thoại chiếm đoạt số tiền 5.400.000 đồng của anh H rồi tiêu xài hết.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Ngọc C đã có hành vi sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền là 5.400.000 đồng của anh Đinh Văn H. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời xâm phạm đến chế độ quản lý an ninh mạng. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội là người khuyết tật nặng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, h, i, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51

của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Mặt khác, Hội đồng xét xử thấy cũng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với Điều 36 Bộ luật hình sự. Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai không có thu nhập ổn định, đang hưởng chế độ trợ cấp mỗi tháng 405.000 đồng. Lẽ ra cần khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung công quỹ nhà nước nhưng xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo thu nhập không ổn định, bản thân là người khuyết tật nặng (bị bệnh hội chứng thận hư) nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp với khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự là đúng mức, như ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Trong vụ án, chị Lê Thị T cho C mượn thẻ Vietcombank, nhưng chị T không biết C sử dụng vào việc tội phạm nên không phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S2, màn hình cảm ứng bên trong có lắp sim số 0383.668.009, tại phiên tòa C khai đã bị mất do đột lũ lụt tháng 10/2020 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tiền 5.400.000 đồng nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7]. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc C, phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 290; các điểm b, h, i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc C 18 tháng (mười tám) cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Đặng Ngọc C. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Ngọc C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Trong trường hợp người đang chấp hành án phạt Cải tạo không giam giữ vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Ngọc C.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/5/2021) người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương